



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC

Năm báo cáo: năm tài chính 2015 (từ 1/4/2015 – 31/3/2016)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà CMC, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 84-4-37674688

Fax: 84-4- 3767 4686;

Website: www.cmctelecom.vn



Hà Nội, tháng 6 năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG CMC**
- Tên tiếng Anh: CMC Telecommunication Infrastructure Corporation
- Tên viết tắt: CMC TELECOM
- Giấy ĐKDN: số 0102900049 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/9/2008 và cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 26/06/2015;
- Vốn điều lệ đăng ký: 335.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 335.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi lăm tỷ đồng)
- Trụ sở chính: Tầng 15 Tòa nhà CMC, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 84-4-37674688 Fax: 84-4-37674686
- Website: www.cmctelecom.vn
- Email: info@cmctelecom.vn
- Mã cổ phiếu: CTE

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Tháng 9/2008: Được thành lập bởi Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC – Thành viên của Tập đoàn Công nghệ CMC.
- Tháng 2/2009: Thủ tướng đã có công văn cho phép CMC Telecom được thiết lập hạ tầng mạng và cung cấp dịch vụ Viễn thông cố định và Internet.
- Tháng 4/2009: Bộ TT&TT đã cấp giấy phép thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ Internet. Ký biên bản hợp tác toàn diện với Công ty dịch vụ Truyền thanh Truyền hình Hà Nội (BTS) về chia sẻ hạ tầng và hợp tác kinh doanh nội dung truyền hình trên địa bàn TP Hà Nội.
- Tháng 4/2009: Chính thức cung cấp dịch vụ GigaNET dựa trên công nghệ FTTx GPON đầu tiên tại Việt Nam.
- Tháng 9/2010: Nhận giấy phép thử nghiệm mạng di động công nghệ 4G.
- Tháng 12/2011: Ký kết hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án tuyến cáp quang biển APG với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel và Công ty Cổ phần viễn thông FPT.
- Tháng 4/2012: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) thoái vốn

- Tháng 4/2012: Chính thức cung cấp dịch vụ GigaNET Home - Dịch vụ Internet trên truyền hình cáp.
- Tháng 11/2012: Sáp nhập Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC vào Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC.
- Tháng 9/2013: Chính thức ra mắt thương hiệu VTVnet thông qua hợp tác chiến lược với Tổng công ty Truyền hình cáp Việt Nam - VTVcab.
- Tháng 7/2015: Phát hành cổ phần riêng lẻ cho TIME dotcom International Sdn.Bhd. có trụ sở tại Malaysia.
- Tháng 12/2015: Trở thành công ty đại chúng theo Thông báo số 8101 ngày 31/12/2015 của Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- Tháng 1/2016: Lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam với mã cổ phiếu CTE.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

1.1 Ngành nghề đăng ký kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất các chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim, doanh nghiệp chỉ được phép tiến hành hoạt động này khi liên kết với một cơ quan báo chí có Giấy phép sản xuất kênh chương trình truyền hình để thực hiện hoạt động liên kết sản xuất chương trình theo quy định của pháp luật);	5911
2	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác (chỉ hoạt động sau khi có giấy phép của Bộ Thông tin và Truyền thông)	6022
3	Hoạt động viễn thông có dây Chi tiết: - Các dịch vụ viễn thông cơ bản: + Các dịch vụ thoại (CPC 7521) + Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch gói (CPC 7523) + Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch kênh (CPC 7523) + Dịch vụ Telex (CPC 7523) + Dịch vụ Telegraph (CPC 7523) + Dịch vụ Facsimile (CPC 7521, 7529)	6110

	<ul style="list-style-type: none"> + Dịch vụ thuê kênh riêng (CPC 7522, 7523) - Dịch vụ hội nghị truyền hình (CPC 75292) - Dịch vụ truyền dẫn tín hiệu video trừ truyền quảng bá - Các dịch vụ thông tin vô tuyến bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Dịch vụ thoại di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ số liệu di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ tin nhắn + Dịch vụ PCS + Dịch vụ trung kế vô tuyến + Dịch vụ kết nối Internet (IXP) - Các dịch vụ viễn thông khác 	
4	<p>Hoạt động viễn thông không dây</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các dịch vụ viễn thông cơ bản: <ul style="list-style-type: none"> + Các dịch vụ thoại (CPC 7521) + Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch gói (CPC 7523) + Dịch vụ truyền số liệu chuyển mạch kênh (CPC 7523) + Dịch vụ Telex (CPC 7523) + Dịch vụ Telegraph (CPC 7523) + Dịch vụ Facsimile (CPC 7521, 7529) + Dịch vụ thuê kênh riêng (CPC 7522, 7523) - Dịch vụ hội nghị truyền hình (CPC 75292) - Dịch vụ truyền dẫn tín hiệu video trừ truyền quảng bá - Các dịch vụ thông tin vô tuyến bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Dịch vụ thoại di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ số liệu di động (gồm di động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ tin nhắn + Dịch vụ PCS + Dịch vụ trung kế vô tuyến + Dịch vụ kết nối Internet (IXP) - Các dịch vụ viễn thông khác 	6120
5	<p>Hoạt động viễn thông khác</p> <p>Chi tiết: Các dịch vụ giá trị gia tăng</p>	6190

	<ul style="list-style-type: none"> + Thư điện tử (CPC 7523) + Thư thoại (CPC 7523) + Thông tin trực tuyến và truy cập lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu (CPC 7523) + Trao đổi dữ liệu điện tử (EDI) (CPC 7523) + Các dịch vụ Facsimile gia tăng giá trị, bao gồm lưu trữ và chuyển, lưu trữ và khôi phục (CPC 7523) + Chuyển đổi mã và giao thức + Thông tin trực tuyến và xử lý dữ liệu (bao gồm xử lý giao dịch) (CPC 843) - Kinh doanh dịch vụ viễn thông - Thiết lập và cung cấp hạ tầng mạng viễn thông cho dịch vụ internet băng thông rộng + Kinh doanh dịch vụ viễn thông: thiết lập mạng viễn thông cố định mặt đất (trong phạm vi toàn quốc) 	
6	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512)	4100
7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4290
8	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516)	4329
9	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517)	4330
10	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518)	4390
11	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (CPC 871 trừ dịch vụ quảng cáo thuốc lá)	7310

(Nguồn: Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 ngày 26/06/2015)

1.2 Sản phẩm dịch vụ chính:

Công ty hoạt động kinh doanh chính trong những lĩnh vực sau:

- **Dịch vụ Internet truyền hình Cáp**

GigaHOME là sản phẩm Internet công nghệ mới chạy trên hệ thống Truyền Hình Cáp. Khách hàng sử dụng GigaHOME sẽ được cung cấp đường truyền Internet tốc độ cao ngay trên dây cáp truyền hình thông qua một thiết bị Modem chuyên dụng, kết nối qua Router tới máy tính. Khách hàng vừa có thể thoải mái xem các kênh Truyền hình Cáp vừa truy cập Internet một cách thuận tiện và đơn giản.

Với các tốc độ 2Mbps, 4Mbps, 6Mbps và 10Mbps tương ứng các gói từ Home 1 tới Home 4, dịch vụ Internet cáp quang GigaHOME thực hiện mục tiêu đưa Internet cáp quang tới hộ gia đình với giá thành vô cùng hợp lý.

Với GigaHOME, các khách hàng đang sử dụng dịch vụ truyền hình cáp đã có thể dùng Internet tốc độ cao đáp ứng đầy đủ các nhu cầu về: email, chat, tải dữ liệu, sử dụng camera giám sát, nghe nhạc, chơi Game và xem phim trực tuyến...

GigaHOME là sản phẩm của sự hợp tác giữa CMC Telecom với các đối tác Truyền hình cáp uy tín như Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam - VTVcab, Truyền hình cáp Hà Nội - BTS... nhằm cung cấp cho khách hàng nhiều dịch vụ gia tăng, tiện ích hơn trên một hạ tầng mạng duy nhất.

- Internet Cáp quang FTTH

GigaNET là dịch vụ Internet cáp quang FTTH của CMC Telecom sử dụng công nghệ GPON tiên tiến nhất với tốc độ đối xứng trên cáp quang trực tiếp từ nhà cung cấp đến khách hàng, với băng thông lên đến 2.5Gbps, hỗ trợ đa dịch vụ trên một kết nối. Đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp, tổ chức, các phòng Game, các điểm truy cập Internet công cộng, các hộ gia đình cần một đường truyền tốc độ cao và ổn định với chi phí hợp lý.

Dịch vụ GigaNET hiện đang được CMC Telecom nhà cung cấp dịch vụ FTTH GPON đầu tiên tại Việt Nam.

- Dữ liệu trực tuyến

Dịch vụ được cung cấp tại các Data Center chuyên nghiệp do CMC TELECOM cung cấp nằm trong hệ thống các Data Center thuộc Liên minh Data Center Châu Á.

Data Center do CMC TELECOM khai thác, vận hành là những Data Center trung lập – được kết nối đến nhiều ISP mang đến cho Khách hàng một dịch vụ kết nối Internet nhanh, ổn định và liên tục.

Dịch vụ hoàn hảo nhờ các hệ thống điều hòa, UPS, máy phát điện dự phòng và chống sét, chống cháy tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế về Data Center.

Sẵn sàng sử dụng và kết nối đến các dịch vụ và hệ thống chuyên nghiệp khác của CMC Telecom như: dịch vụ truyền số liệu, hệ thống Voice Gateway, SMS Gateway,...

- Tiết kiệm chi phí đầu tư ban đầu và chi phí vận hành.
- Hỗ trợ kỹ thuật chuyên nghiệp 24/7/365.
- Thời gian triển khai 5-7 ngày
- Hỗ trợ kỹ thuật 24/7 qua Hotline VIP
- Đảm bảo sử dụng 100% băng thông
- Tính ổn định kênh truyền dẫn: 99,95%

- VAS

Tin nhắn thương hiệu (SMS BrandName) cho phép hiển thị tên, thương hiệu, nhãn hàng công ty Bạn trên dòng Người gửi (From), thay vì cách nhắn tin hiện số điện thoại như hiện nay. Tin nhắn thương hiệu thể hiện sự khác biệt trong quảng cáo và truyền thông của doanh nghiệp.

CMC Telecom kết nối trực tiếp đến tất cả các nhà mạng tại Việt Nam với hệ thống kỹ thuật triển khai đạt tiêu chuẩn quốc tế đảm bảo kết nối, hỗ trợ sử dụng đầu số 8x64 để backup.

CMC Telecom cung cấp hệ thống thiết bị của Polycom truyền tải hình ảnh, âm thanh giữa nhiều địa điểm từ xa kết nối qua đường truyền mạng Internet, WAN hay LAN do chính CMC cung cấp. Cho phép hai hoặc nhiều địa điểm cùng đồng thời liên lạc hai chiều thông qua video và truyền âm thanh.

Dịch vụ gửi email thông tin/quảng cáo có nội dung thông tin liên quan tới người nhận đã đồng ý đăng kí nhận email trực tiếp hay gián tiếp và cho phép họ có quyền không tiếp tục nhận email quảng cáo nữa.

Cho phép khách hàng đặt camera ở một nơi thích hợp để quan sát trực tiếp, theo dõi từ xa, xem lại hoạt động tại toàn bộ ngôi nhà, nhà máy, công xưởng, phòng làm việc....

CMC Telecom hiện nay đang cung cấp các giải pháp về Camera giám sát lắp đặt, cấu hình dòng Camera IP và Analog của các thương hiệu nổi tiếng trên thế giới như Panasonic, Vivotek, Avtechvn, Planet, ProLink, LiLin.... Với các tính năng hỗ trợ đa dạng: cài đặt đơn giản (plug and play), hỗ trợ mobile apps, ghi hình vào thẻ nhớ tích hợp, hỗ trợ tool ghi hình trên PC....Thông số kỹ thuật đạt chuẩn quốc tế.

Chứng thư số cho tổ chức/doanh nghiệp dùng để nhận diện các chủ thể là các tổ chức/doanh nghiệp trên môi trường máy tính và mạng internet. Dịch vụ chứng thực số cho mọi đối tượng tham gia giao dịch trên môi trường điện tử. Tương tự như cấp 1 loại giấy tờ chứng nhận (chứng minh thư điện tử cho các đối tượng giao dịch).

Dịch vụ giúp cho cá nhân tổ chức giải quyết được các vấn đề về an ninh trong môi trường giao dịch điện tử đặc biệt trong công tác khai báo thuế và hải quan điện tử.

1.3 Địa bàn kinh doanh:

Công ty hiện đang có hoạt động kinh doanh chính tại các địa bàn sau:

- Hà Nội
- Thành phố Hồ Chí Minh
- Đà Nẵng
- Hải Phòng
- Bình Dương

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường, ít nhất mỗi năm họp một lần. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua chiến lược phát triển của công ty;
- Quyết định loại cổ phần, cổ phiếu và tổng số cổ phần, cổ phiếu của từng loại được quyền chào bán; quyết định loại trái phiếu, và tổng giá trị trái phiếu; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần, cổ phiếu;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ công ty;
- Quyết định tỷ lệ trích lập quỹ phát triển sản xuất và kinh doanh hàng năm;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý khác. Hiện tại HĐQT Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC có 04 thành viên, nhiệm kỳ là 5 năm.

Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định với những nội dung chính như sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần, cổ phiếu và tổng số cổ phần, cổ phiếu được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 21 của Điều lệ này;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 30 của Điều lệ này;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành, Giám đốc chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của công ty khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị tỷ lệ trích lập quỹ phát triển sản xuất và kinh doanh hàng năm;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Ban kiểm soát:

Là cơ quan trực thuộc ĐHCĐ, do ĐHCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Đến ngày 18/12/2015, Ban kiểm soát của Công ty gồm 02 thành viên, nhiệm kỳ là 5 năm.

Ban kiểm soát có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 của Điều lệ này.
- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 của Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.
- Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty quy định tại Điều 29 của Điều lệ này thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

Ban Điều hành:

Ban Điều hành của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 04 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành, kiểm tra giám sát các phòng ban theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Ban điều hành có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Hội đồng quản trị.

Ở dưới Ban Điều hành là hệ thống các phòng ban chức năng, trung tâm kinh doanh và chi nhánh công ty với chức năng nhiệm vụ chính như sau.

Ban Tài chính – kế toán

- Thực hiện chức năng liên quan đến các nguồn vốn và kế hoạch ngân sách toàn Công ty; Triển khai và quản lý các công tác hạch toán, thuế và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh....
- Quản lý cước và công nợ;
- Quản lý vật tư, tài sản cố định và kho vận
- Đối soát

Ban Nhân sự - Hành chính

- Đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên gồm: trang thiết bị, vật dụng, VPP...
- Giúp việc Hội đồng quản trị, Ban điều hành,
- Thực hiện các công việc pháp chế toàn Công ty,
- Quản lý con dấu, thực hiện công tác văn thư lưu trữ, lễ tân đón khách, quản lý phương tiện đi lại của công ty...

Ban Thương mại - Đầu tư

Đảm nhận chức năng mua sắm, đầu tư hàng hóa thiết bị và dịch vụ theo đúng yêu cầu, chất lượng.

Ban Kinh doanh -Marketing

- Xây dựng, triển khai, giám sát việc thực hiện chiến lược kinh doanh, phát triển SPDV và kế hoạch PR – Marketing toàn Công ty
- PR bên ngoài: Phát triển quan hệ và xử lý các vấn đề về đối ngoại liên quan đến các cơ quan quản lý nhà nước về Viễn thông, Internet và các nhà mạng.
- PR nội bộ: Thực hiện xây dựng hình ảnh CMC đối với toàn hệ thống và truyền thông nội bộ các hoạt động trong Công ty...

Ban Quản lý chất lượng

- Tư vấn, hỗ trợ ban hành các quy trình, quy định toàn Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát việc thực thi Hệ thống QLCL & ATTT phạm vi toàn công ty, việc tuân thủ các yêu cầu (quy trình, quy định, quy chế, hướng dẫn,...);
- Tiến hành xử phạt hành chính các vi phạm về tuân thủ quy trình, quy định trong mọi hoạt động của công ty.

Ban Công nghệ thông tin

- Triển khai các ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, hoạt động sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ của Công ty.
- Quy hoạch hạ tầng CNTT đáp ứng chiến lược hoạt động, kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức nghiên cứu, tiếp nhận các yêu cầu về xây dựng, nâng cấp phát triển hệ thống phần mềm của Công ty, khai thác và sử dụng hiệu quả hạ tầng, thiết bị IT
- Xây dựng và quản trị các CSDL, cung cấp số liệu và báo cáo theo yêu cầu quản lý...

Trung tâm điều hành mạng

- Vận hành, khai thác, bảo dưỡng các hệ thống mạng, cấu hình kết nối và xử lý sự cố về chất lượng dịch vụ

Trung tâm Kinh Doanh

Kinh doanh theo các sản phẩm/dịch vụ và thị trường/địa bàn được phân công như:

- Trung tâm Kinh doanh quốc tế
- Trung Tâm Kinh doanh các Dịch vụ giá trị gia tăng VAS
- Trung tâm kinh doanh TSC

4.2 Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm trụ sở chính và 5 chi nhánh

- Trụ sở chính:

+ Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà CMC, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

+ Điện thoại: 84-4-37674688 Fax: 84-4-37674686

- Các chi nhánh:

- + **Tên chi nhánh: Chi nhánh Công ty cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (TP. Hà Nội)**
Địa chỉ chi nhánh: Tầng 2 tòa nhà Rạng Đông Office, Số 81 Đường Cách Mạng Tháng Tám, P. Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0102900049-001
- + **Tên chi nhánh: Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC – Chi nhánh Đà Nẵng**
Địa chỉ chi nhánh: 383 Nguyễn Văn Linh, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0102900049-002
- + **Tên chi nhánh: Chi nhánh Miền Bắc – Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC**
Địa chỉ chi nhánh: Tầng 15 Tòa nhà CMC, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0102900049-003
- + **Tên chi nhánh: Chi nhánh Hải Phòng – Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC**
Địa chỉ chi nhánh: Số 104 đường Văn Cao, Phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0102900049-004
- + **Tên chi nhánh: Chi nhánh Bình Dương – Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC**
Địa chỉ chi nhánh: Số 89/11, đường D, tổ 11, khu 12, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Mã số chi nhánh: 0102900049-005

4.3 Các công ty con, công ty liên kết:

4.1. Danh sách công ty con:

Không có

4.2. Danh sách công ty liên kết:

CÔNG TY TNHH VIỄN THÔNG VTVcab & CMC

Địa chỉ: 844 đường La Thành, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:

- Hoạt động viễn thông có dây
- Hoạt động viễn thông khác

Vốn Điều lệ: 10.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của CMC Telecom: 49%

5. Định hướng phát triển:

- Top 4 Doanh nghiệp Viễn thông Internet hàng đầu Việt Nam
- Tiên phong dịch vụ Internet trên truyền hình Cáp
- Giải pháp viễn thông, CNTT tổng thể cho doanh nghiệp theo mô hình One-Stop-Shop
- Ưu việt công nghệ GPON, Cloud, CMTS, EoC,
- Tối ưu hóa chi phí đầu tư, vận hành thông qua hợp tác chia sẻ hạ tầng
- Mục tiêu: giữ vị trí số 1 về dịch vụ internet trên truyền hình Cáp

6. Các rủi ro:

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: triệu VND

TT	CHỈ TIÊU	KH 2015	TH 2015	TH 2014	% TH/KH 2015	% TH 2015/2014
1	Doanh thu	777,429	824,537	696,686	106.06%	118.35%
2	Lãi gộp	222,918	222,337	185,039	99.74%	120.16%
3	Chi phí hoạt động	134,224	143,831	138,526	107.16%	103.83%
4	Chi phí tài chính (net)	8,239	1,321	15,147	16.03%	8.72%
5	Lợi nhuận trước thuế	80,055	77,428	31,217	96.72%	248.03%

Nhận định :

- Doanh thu thực hiện năm 2015 đạt hơn 824 tỷ đạt 106% kế hoạch, tăng 18,35% so với doanh thu thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2015 đạt hơn 77 tỷ đạt 96,72% kế hoạch, tăng 2,5 lần so với thực hiện năm 2014. Tỷ suất lợi nhuận 2015 đạt 9,4% cao hơn mức thực hiện 2014 (mức thực hiện 2014 là 4,5%)
- Do tối ưu dòng tiền của cổ đông, kiểm soát tốt tình hình thu cước cũng đã đóng góp tích cực vào việc tăng trưởng lợi nhuận của Công ty .

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Trọng Hiếu	Tổng giám đốc
2	Lê Trọng Thanh	Phó TGD

STT	Họ và tên	Chức vụ
3	Huỳnh Tiên Quốc Việt	Phó TGD
4	Phó Đức Kiên	Phó TGD
5	Đặng Tùng Sơn	Phó TGD
6	Vũ Thị Khuyên	Kế toán trưởng

Tóm tắt lý lịch của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

❖ **Ông Ngô Trọng Hiếu – Tổng Giám Đốc**

Họ và tên	Ngô Trọng Hiếu
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh:	13/2/1978
Số CMTND/Hộ chiếu:	011805565
Ngày cấp	14/11/2015
Nơi cấp	Công an Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán:	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	P116- A11 Tập thể Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	<i>Đại học Bách Khoa Hà Nội</i>

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000- 2006	Công ty Viễn thông Viettel- Viettel Telecom	Phó GD Trung Tâm điều hành toàn quốc
2006- 2008	Công ty CP Viễn thông Hà Nội	Phó GD Kỹ thuật
2008- 2009	Công ty CP Viễn thông Đông Dương	Giám đốc kỹ thuật
2010- 2014	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Phó Tổng giám đốc
1/2015- nay	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC	Tổng Giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0 %)
Số cổ phần của người có liên quan	Không

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ Ông Phó Đức Kiên

Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên	Phó Đức Kiên
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh:	1/9/1978
Số CMTND/Hộ chiếu:	011796526
Ngày cấp:	14/09/2009
Nơi cấp:	Công an Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán:	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	P 104, P2 khu đô thị Ciputra
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện tử viễn thông

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001- 2002	Công ty TNHH Viễn thông Việt Nam	Trưởng phòng kinh doanh
2002- 2008	Công ty Dịch vụ Thông tin-truyền hình Hà nội	Giám đốc trung tâm xử lý tín hiệu
2009- 2014	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông Telecom	Giám đốc chi nhánh
1/2015- nay	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông Telecom	Phó Tổng Giám Đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC	Phó Tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0 %)
Số cổ phần của người có liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ **Ông Lê Trọng Thanh**

Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên

Lê Trọng Thanh

Giới tính

Nam

Ngày tháng năm sinh:

1/11/1973

Số CMTND/Hộ chiếu:

201685989

Ngày cấp:

01/09/2011

Nơi cấp:

Công an Đà Nẵng

Quốc tịch

Việt Nam

Dân tộc

Kinh

Quê quán:

Quảng Nam

Địa chỉ thường trú

208 đường Lý Triện – phường An Khê
 Q. Thanh Khê – TP. Đà Nẵng

Trình độ chuyên môn

Thạc sỹ QTKD

Thời gian	Đơn vị công tác:	Chức vụ
1995- 2001	Bưu điện Quảng Nam	Chuyên viên điều hành mạng
2002- 2004	Bưu điện Quảng Nam	Chuyên viên điều hành mạng
2005- 2007	Công ty STP	PGĐ kỹ thuật
2008- 2010	Công ty STP	Giám đốc điều hành
2010- 3/2014	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Giám đốc chi nhánh Miền Trung
4/2014- nay	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC

Phó Tổng giám đốc

Số cổ phần nắm giữ

0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0 %)

Số cổ phần của người có liên quan

Không

Hành vi vi phạm pháp luật

Không

Các khoản nợ với công ty

Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty

Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ Ông Huỳnh Tiên Quốc Việt

Phó Tổng Giám Đốc

Họ và tên	Huỳnh Tiên Quốc Việt
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh:	5/5/1975
Số CMTND/Hộ chiếu:	024890316
Ngày cấp:	05/02/2008
Nơi cấp:	Công an TP Hồ Chí Minh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán:	Tiền Giang
Địa chỉ thường trú	533/5 Phạm Văn Bạch Phường 15, Quận Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ chuyên ngành viễn thông

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997-2004	Bưu điện TP Hồ Chí Minh	Trưởng đài E10
2006-2008	Bưu điện TP Hồ Chí Minh	Trưởng đài điều hành
2008- 2009	Tổng Công ty truyền thông Đa phương tiện	Phó VP đại diện
2010- 2014	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Giám đốc chi nhánh Miền Nam
1/2015- nay	CT CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Phó Tổng giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC	Phó Tổng giám đốc
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0 %)
Số cổ phần của người có liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ Bà Vũ Thị Khuyên

Kế toán trưởng

Họ và tên	Vũ Thị Khuyên
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	18/11/1976
Số CMTND/Hộ chiếu:	012720062
Ngày cấp:	09/07/2014
Nơi cấp:	Công an Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán:	Nam Hà
Địa chỉ thường trú	Khu Dự án nhà ở Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Thời gian	Đơn vị công tác:	Chức vụ
2001 - 2006	Công ty Tư vấn Xây dựng Công trình Văn hóa và Đô thị	Kế toán tổng hợp
2007 – 2009	Công ty CP Điện tử Viễn thông IEC	Kế toán trưởng
2009 – 9/2012	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Kế toán tổng hợp
11/2012 – nay	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại CMC	Kế toán trưởng	
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0 %)	
Số cổ phần của người có liên quan	Không	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ với công ty	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty	

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành

- Ông Đặng Tùng Sơn được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc công ty kể từ ngày 01/04/2015.

2.3 Số lượng cán bộ nhân viên

❖ Cơ cấu lao động:

Tại ngày 31/3/2016, tổng số nhân sự của công ty là 822 người

Bảng 7. Cơ cấu lao động của Công ty

Phân loại Lao động		Số lượng	Tỷ lệ (%)
▪ Phân theo trình độ chuyên môn	:	822	100%
- Đại học, trên đại học	:	586	71.28%
- Cao đẳng, Trung cấp	:	152	18.49%
- Trình độ khác	:	84	10.23%
▪ Phân theo hình thức lao động	:	822	100%
- Lao động gián tiếp	:	263	29.87%
- Lao động trực tiếp	:	559	70.13%

❖ **Chính sách đối với người lao động:**

Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 44h/tuần, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h. Thực hiện nghỉ vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật & các ngày nghỉ lễ theo quy định của nhà nước và luật lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện và công cụ làm việc, vệ sinh lao động.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Chính sách tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Chính sách đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.
- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia các khóa học trong và ngoài nước với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước.

Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 15 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch trong nước và nước ngoài khi có điều kiện. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Chính sách bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty

Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC luôn duy trì các chính sách nhân sự tạo sự gắn bó và động lực làm việc cho CBNV như: chính sách lương – thưởng gắn với KPI, chính sách phúc lợi, chính sách chăm sóc sức khỏe ...

Với chính sách đãi ngộ tốt, CMC Telecom đã thu hút được đông đảo nhân tài. Với quan niệm “Đội ngũ nhân viên là tài sản lớn của doanh nghiệp”, CMC Telecom đang có một đội ngũ nhân viên luôn làm việc hăng say, những cán bộ kỹ thuật giỏi, những nhân viên kinh doanh xuất sắc, những nhà quản lý năng động, sáng tạo, bao quát chuyên môn...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Tổng ngân sách đầu tư, mua sắm năm 2015 được phê duyệt: 317,52 tỷ đồng (Theo nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐQT ngày 25/06/2015, về việc Phê duyệt tóm tắt kế hoạch kinh doanh 2015.
- Tổng giá trị hoạt động đầu tư, mua sắm đã thực hiện năm 2015: 227,08 tỷ VNĐ bao gồm giá trị các hợp đồng đã ký và ngân sách các gói thầu đang triển khai dở dang.

- Các khoản đầu tư lớn tập trung vào các dự án đầu tư nâng cao năng lực hạ tầng như:
 - o Đầu tư nâng cấp mạng Core IP, NAT IP toàn quốc
 - o Đầu tư hệ thống mạng Metro toàn quốc
 - o Xây dựng tuyến cáp HCM – Mộc Bài phục vụ kết nối quốc tế
 - o Mở POP tại Singapore
 - o Mở rộng mạng ngoại vi tại các TP lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng
 - o Nâng cấp, mở rộng hạ tầng DC CMC Tower từ 80 lên hơn 200 rack và DC SHTP từ 60 rack lên hơn 120 rack.
- Các dự án chưa thực hiện: dự án đường trục Bắc Nam: chuyển sang kế hoạch năm 2016 do tiến độ APG chậm
- Dự án APG: giải ngân chậm hơn dự kiến ban đầu do tiến độ dự án bị chậm trong năm 2015
- Tổng giá trị giải ngân cho hoạt động đầu tư, mua sắm năm 2015 (tính đến 31/3/2016): 162 tỷ VNĐ

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	678,783	1,083,056	60%
	- Ngắn hạn	226,927	564,013	149%
	- Dài hạn	451,856	519,043	15%
2	Nguồn vốn	678,783	1,083,056	60%
	- Nợ ngắn hạn	298,680	411,355	38%
	- Nợ dài hạn	164,162	141,208	-14%
	- Vốn chủ sở hữu	215,941	530,494	146%
3	Doanh thu thuần	696,686	824,537	18%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	31,367	77,186	146%
5	Lợi nhuận khác	(150)	242	
6	Lợi nhuận trước thuế	31,217	77,428	148%
7	Lợi nhuận sau thuế	31,217	64,336	106%

- Trong năm Công ty đã tăng vốn từ 250 tỷ lên 335 tỷ để bán cho nhà đầu tư chiến lược TIME DOT COM 85 tỷ. Ngày 1/7/2015 TIME chính thức góp 255 tỷ và trở thành cổ đông của Công ty.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1.37	0.76
	- Hệ số thanh toán nhanh:	1.27	0.67
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.51	0.68
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.04	2.14
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	- Vòng quay các khoản phải thu khách hàng:	4.25	5.44
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.76	1.03
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	□ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	7.8%	4.5%
	□ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	12.1%	14.5%
	□ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	5.9%	4.6%
	□ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	9.4%	4.5%

- Chỉ tiêu thanh toán: Công ty duy trì các chỉ số thanh toán và tỷ lệ nợ hợp lý đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn

- Chỉ tiêu cơ cấu vốn: Chỉ tiêu cơ cấu vốn biến động so với năm trước do tăng vốn chủ sở hữu giảm nợ

- Chỉ tiêu khả năng sinh lời: Các chỉ số khả năng sinh lời lợi nhuận sau thuế trên doanh thu/tổng tài sản, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu thuần đạt được những bước tăng trưởng vượt trội

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 33.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 33.500.000 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại ngày 27/5/2016

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước		18.333.876	54,73%
1	Cổ đông cá nhân	4	23.537	0,07%
2	Cổ đông tổ chức	2	18.310.339	54,66%
II	Cổ đông nước ngoài	1	15.166.124	45,27%
1	Cổ đông cá nhân	0	0	0
2	Cổ đông tổ chức	1	15.171.124	45,27%
III	Tổng cộng (I + II)		33.500.000	100%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Vào 1/7/2015 Công ty tiến hành tăng vốn Điều lệ từ 250.000.000.000 đồng lên 335.000.000.000.000 đồng theo phương án phát hành riêng lẻ 8.500.000 cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài là TIME dotcom International Sdn. Bhd

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

5.5 Các chứng khoán khác:

Không có

III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	KH 2015	TH 2015	% 2015	TH/KH
1	Doanh thu	777,42 9	824,53 7		106.06 %
2	Lãi gộp	222,91 8	222,33 7		99.74%
3	Chi phí hoạt động	134,22 4	143,83 1		107.16 %
4	Chi phí tài chính (net)	8,239	1,321		16.03%
5	Lợi nhuận trước thuế	80,055	77,428		96.72%

- Doanh thu thực hiện năm 2015 đạt hơn 824 tỷ đạt 106% kế hoạch, tăng 18,35% so với doanh thu thực hiện năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2015 đạt hơn 77 tỷ đạt 96,72% kế hoạch, tăng 2,5 lần so với thực hiện năm 2014. Tỷ suất lợi nhuận 2015 đạt 9,4% cao hơn mức thực hiện 2014 (mức thực hiện 2014 là 4,5%)

Theo đánh giá của Ban điều hành, đây là mức thực hiện đáng khích lệ trong điều kiện còn nhiều khó khăn cả khách quan và chủ quan:

- Về khách quan:
 - o Cạnh tranh gay gắt về giá giữa các nhà cung cấp viễn thông trên thị trường, hệ quả là ARPU suy giảm mạnh, ảnh hưởng không nhỏ đến cơ hội của CMC Telecom trong việc khai thác khách hàng mới cũng như chuyển đổi các khách hàng đang sử dụng của nhà cung cấp khác.
- Về chủ quan:
 - o Giá băng thông một yếu tố chiếm tỷ trọng lớn trong giá vốn hàng bán vẫn ở mức cao so với mặt bằng chung của thị trường do chưa chủ động được kết nối với quốc tế cho tới khi APG đi vào hoạt động.
 - o Chưa sở hữu đường trục Bắc Nam, vùng phủ mạng lưới còn hạn chế.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tài sản của Công ty tăng 60% so với năm trước chủ yếu là do tăng quy mô doanh số, tăng đầu tư ngắn hạn bằng tiền thu được từ phát hành cổ phiếu và gia tăng đầu tư TSCĐ. Hiệu suất sử dụng TSCĐ tương đương với năm trước.

Công ty đã kiểm soát tốt tình hình thu công nợ của khách hàng nên nợ xấu năm nay đã giảm 25% so với năm trước

b) Tình hình nợ phải trả

Hệ số nợ /Tài sản và hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu đều giảm so với năm trước do Công ty tăng vốn điều lệ và do kết quả kinh doanh năm nay tốt hơn năm trước (LNST tăng gấp 2 lần so với năm trước).

Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty ở mức 1,37 và 1,27 tăng so với năm trước và đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2015, về cơ cấu tổ chức của công ty đã hoàn thành việc quản lý theo mô hình tập trung, kiện toàn bộ máy lãnh đạo và quản lý của công ty.
- Headcount thực hiện trong năm 2015 đạt 102% so với kế hoạch năm, tương đương 822 nhân sự so với 807 nhân sự theo kế hoạch, tăng trưởng 2% so với năm 2014, trong

đó 93% CBNV có trình độ đại học, cao đẳng, 2% CBNV có trình độ trên ĐH, 6% trình độ trung cấp, lao động phổ thông.

- Hiệu chỉnh công thức lương khối kinh doanh, kỹ thuật nhằm kích thích phát triển doanh thu, gắn trách nhiệm với quyền lợi & kết quả công việc.
- Chiêu mộ nhân sự đầu ngành từ các công ty đối thủ nhằm nâng cao chất lượng nhân sự.
- Công ty luôn chú trọng đến công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận đáp ứng nhu cầu công việc để đạt hiệu quả cao nhất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Để đạt được các mục tiêu đề ra năm 2016, Ban điều hành Công ty đã cùng các Bộ phận xây dựng các chương trình trọng tâm sau:

1. Tập trung phát triển hạ tầng đường trục, nâng cấp mở rộng, đa dạng hóa các hướng kết nối quốc tế nhằm giảm giá thành băng thông của công ty.
2. Đầu tư cải tạo nâng cấp hạ tầng mạng lưới tại các địa bàn có vùng phủ chủ động, rút ngắn lastmile nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
3. Chủ động CSKH để tăng mức độ hài lòng của KH, giảm tỷ lệ rời mạng, tăng tỷ lệ thu hồi công nợ, tạo hiệu ứng tốt cho KH mới chuyển dịch sang sử dụng dịch vụ.
4. Tăng cường ứng dụng CNTT và xây dựng hệ thống quản trị hiện đại, hiệu quả
5. Kiểm soát chi phí theo định mức, nâng cao hiệu quả đầu tư đảm bảo kế hoạch lợi nhuận năm 2016

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

IV – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, kết quả kinh doanh của công ty đã có mức tăng trưởng đáng kể so với năm 2014.

Cụ thể:

- Doanh thu toàn công ty năm 2015 đạt 824,86 tỷ đồng, hoàn thành 106% so với kế hoạch, tăng trưởng 18,5% so với năm 2014.
- Lợi nhuận trước thuế toàn công ty năm 2015 đạt 77,43 tỷ đồng, hoàn thành 102% so với kế hoạch (đã loại trừ quỹ viễn thông công ích) tăng trưởng 145% so với năm 2014.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban điều hành trong năm 2015, ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao:

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp.
- Công tác giám sát, hỗ trợ các phòng ban, trung tâm kinh doanh, chi nhánh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý. Kịp thời phát hiện và có hành động khắc phục đối với những điểm yếu và bất cập.
- Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho Hội đồng quản trị về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án.
- Ban điều hành thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị CMC Telecom ưu tiên đảm bảo an toàn tài chính, hạn chế tối đa các rủi ro, quyết tâm giám sát, hỗ trợ và thúc đẩy công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2016:

- Doanh thu: 1,001,581 tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với năm 2015
- Lợi nhuận: 93,688 tỷ đồng, tăng trưởng 21% so với năm 2015
- **Định hướng chiến lược năm 2016 của công ty:**
 - Lợi nhuận dương tại tất cả các đơn vị kinh doanh
 - Tập trung vào khách hàng doanh nghiệp
 - Bước đầu thay đổi mô hình tổ chức- quản trị nội bộ
 - Trở thành lựa chọn số 1 của các doanh nghiệp lớn trong nước và quốc tế về dịch vụ tích hợp VT - CNTT
 - Tập trung cung cấp các dịch vụ tích hợp VT-CNTT chất lượng cao và chuyên sâu theo tiêu chuẩn quốc tế
 - Triển khai dự án đường trục Nam – Bắc.

Ngoài ra, Hội đồng quản trị công ty tập trung hướng tới các mục tiêu chiến lược dài hạn như:

- Nâng cao hoạt động quản trị Công ty.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với quy định của pháp luật tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của Công ty.
- Tăng cường kiểm soát và quản trị rủi ro trong hoạt động đầu tư, tài chính.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo kịp thời các hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch.
- Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ quản trị và điều hành
- Thực hiện chiến lược phát triển thị trường; xây dựng, quảng bá và bảo vệ thương hiệu.
- Tiếp tục đầu tư và khai thác hiệu quả các dự án đầu tư đang thực hiện.
- Tiếp tục xây dựng và phát triển năng lực cạnh tranh cốt lõi dài hạn.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt đối với đội ngũ quản lý cấp trung.
- Đảm bảo thu nhập và việc làm cho người lao động. Tiếp tục xây dựng chính sách thu hút và duy trì nhân tài nhằm đáp ứng cho sự phát triển dài hạn của Công ty.

V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Nguyễn Trung Chính	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3	Lê Việt Hà	Thành viên HĐQT	Độc lập
4	Afzal Abdul Rahim	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Tóm tắt lý lịch của thành viên Hội đồng quản trị

❖ Ông Hà Thế Minh - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	HÀ THẾ MINH
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh:	24/4/1959
Số CMTND/Hộ chiếu	011558169
Ngày cấp	05/10/2009
Nơi cấp	Công an Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú	32 Tây Hồ, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư khoa học kỹ thuật điện tử
Quá trình công tác:	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1977 – 1983	Sinh viên ngành đo lường và điều khiển, đại học Bách khoa Budapest, Hungary	
1983 – 1986	Làm việc tại liên hiệp MMG, Hungary;	Kỹ sư
1986 – 1990	Phòng tin học, Viện Công nghệ Vi điện tử, Viện nghiên cứu Công nghệ	Trưởng phòng

	Quốc Gia	
1990 – 1993	Trung tâm ứng dụng và phát triển CNTT-VT ADCOM, Viện Công nghệ Điện tử, Viện nghiên cứu công nghệ Quốc gia	Giám đốc
1993 – 1995	Thành lập Công ty TNHH HT&NT dựa trên nền tảng của Trung tâm ADCOM và đảm nhận cương vị Giám đốc,	Giám đốc
1995 – 1999	Công ty TNHH HT&NT đổi tên thành Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC	Giám đốc Công ty
1999 – 1/2007	Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC	Chủ tịch HĐQT
2/2007 – nay	CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC	Chủ tịch HĐQT
9/2008 – 5/2012	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Phó Chủ tịch HĐQT
5/2012 – nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom	Chủ tịch Hội đồng quản trị	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)	
Số cổ phần của người có liên quan:	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC: 18.300.339 cổ phần	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
Các khoản nợ với công ty	Không	
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty	

❖ **Ông Nguyễn Trung Chính - thành viên HĐQT**

Họ và tên:	NGUYỄN TRUNG CHÍNH
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	03/11/1963
Số CMND:	011258676

Báo cáo thường niên năm 2015
Công ty Cổ phần Hạ tầng viễn thông CMC

Ngày cấp: 17/06/2002
 Nơi cấp: Công an Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Hà Nam.
 Địa chỉ thường trú: Số 34 Tây Hồ, quận Tây Hồ, TP Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử viễn thông
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1980 – 1982	Làm nghĩa vụ quân sự tại Binh chủng Kỹ thuật thông tin	
1982 – 1987	Sinh viên khoa Kỹ thuật điện tử, Đại học Bách Khoa Hà Nội	
1988 – 1989	Cán bộ nghiên cứu – Viện Nghiên cứu Công nghệ quốc gia	Cán bộ nghiên cứu
1990 – 1993	Trung tâm ứng dụng và phát triển CNTT-VT ADCOM, Viện Công nghệ Điện tử, Viện nghiên cứu công nghệ Quốc gia	Cán bộ
1993 – 1995	Thành lập Công ty TNHH HT&NT dựa trên nền tảng của Trung tâm ADCOM	Phó Giám đốc
1995 – 1999	Công ty TNHH HT&NT đổi tên thành Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC	Phó Giám đốc
1999 – 1/2007	Công ty TNHH Máy tính Truyền thông CMC	Tổng giám đốc
2/2007 – nay	CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng giám đốc
9/2008 – nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom	Thành viên Hội đồng quản trị	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)	

Số cổ phần của người có liên quan	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC: 18.300.339 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ **Ông Lê Việt Hà – thành viên HĐQT**

Họ và tên:	Lê Việt Hà
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh	18/12/1981
Số CMTND/Hộ chiếu	012265668
Ngày cấp:	04/07/2009
Nơi cấp	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	118c Thủ Lệ, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA), chứng chỉ CFA
Quá trình công tác:	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2013 - nay	CTCP Hạ tầng Viễn thông CMC	Thành viên Hội đồng Quản trị
01/2012 - nay	CTCP Quản lý Quỹ ĐTCK An Bình (ABF)	Phó Tổng Giám đốc – Giám đốc Đầu tư
05/2011 – 12/2011	CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Geleximco)	Phó Ban Kế hoạch và Đầu tư
12/2008 – 07/2011	CTCP Chiếu xạ An Phú (APC)	Thành viên Hội đồng Quản trị
08/2007 – 05/2011	Công ty TNHH QLQ SSI (SSIAM)	Giám đốc Đầu tư cổ phiếu
04/2007 – 07/2007	CTCP Chứng khoán Sài Gòn (SSI)	Trợ lý dự án thành lập Công ty QLQ SSI

01/2006 – 03/2007	Công ty TNHH Quản lý Quỹ ĐTCK Bảo Việt	Phụ trách Phân tích đầu tư Chứng khoán
07/2004 – 12/2005	Trung tâm Đầu tư Bảo Việt	Kinh tế viên thẩm định đầu tư
2001 - 2004	Contacts International Hospitality Group	Trợ lý Giám đốc điều hành

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc – Giám đốc Đầu tư CTCP Quản lý Quỹ ĐTCK An Bình
Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)
Số cổ phần của người có liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ **Ông Afzal Abdul Rahim – Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	AFZAL ABDUL RAHIM
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	4/1/1978
Số hộ chiếu:	A24367645
Ngày cấp:	11/05/2011
Nơi cấp:	Malaysia
Quốc tịch:	Malaysia
Địa chỉ thường trú:	Level 4, No.14, Jalan Majistret U1/26, HICOM Glenmarie Industrial Park, 40150 Shah Alam, Selangor, Malaysia
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư điện máy, chuyên ngành lý thuyết sóng
Quá trình công tác:	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1997 – 07/1998	Proton Berhad	Giám đốc phát triển bộ phận Khung gầm
08/1998 – 10/2000	Group Lotus PLC	Giám đốc phát triển kinh doanh / Giám đốc quản lý

2002- 2008	AIMS	khách hàng
		Tổng giám đốc
10/2008 đến nay	TIME dotCom Berhad	Tổng giám đốc
7/2015 – nay	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom		Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác		Tổng giám đốc – TIME dotCom Berhad
Số cổ phần nắm giữ		0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)
Số cổ phần của người có liên quan		TIME dotCom International Sdn. Bhd.: 8.500.000 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật		Không
Các khoản nợ với công ty		Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty		Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

1.2 Các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị:

Không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2015, HĐQT Công ty đã hoạt động tích cực, duy trì và phát huy công tác giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đúng các mục tiêu chiến lược và kế hoạch đã đề ra.

- Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý tiến hành nhóm họp để nghe báo cáo về kết quả hoạt động quý của Công ty, phân tích đánh giá những mặt được và chưa được, đề ra phương án hành động cho quý tiếp theo cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và thị trường.
- Hoàn thành đợt phát hành cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược TIME dotCom. Kể từ ngày 01/07/2015, TIME dotCom đã chính thức trở thành cổ đông của CMC Telecom.
- Công tác xây dựng chiến lược tiếp tục được cải tiến mạnh mẽ. Với sự tham gia góp ý tích cực của cổ đông chiến lược TDC, HĐQT đã chủ trì các cuộc họp để định hướng chiến lược phát triển công ty và xác định dịch vụ chiến lược trọng tâm là Kinh doanh quốc tế, dịch vụ IDC. HĐQT cũng đã nhất trí về mặt chủ trương về việc triển khai dự án đường trục Bắc- Nam. Bên cạnh đó, HĐQT cũng đang tiến hành đổi mới công tác quản trị để phù hợp hơn với tốc độ phát triển của công ty.
- HĐQT còn thường xuyên tổ chức các cuộc họp HĐQT thành phần mở rộng bao gồm Ban điều hành và các đơn vị, bộ phận có liên quan như Ban chiến lược, tài chính của

Tập đoàn Công nghệ CMC và Bộ phận Tài chính, Luật, Đấu thầu, Mua sắm của TDC về các chuyên đề trọng tâm đối với hoạt động của công ty. Các chỉ đạo kết luận thống nhất trong cuộc họp được ban hành ngay sau đó để Ban điều hành và các đơn vị liên quan kịp thời thực hiện, đồng thời theo dõi báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện.

- Các cuộc họp HĐQT và NQ HĐQT đã được thông qua trong năm tài chính 2015:

STT	Phiên họp ngày	Số NQ	Nội dung
1	6/4/2015	18/2015/QD-HDQT	Xin phê duyệt mở rộng hạ tầng Data Center CMC Tower Duy tân
2	8/5/2015	19/2015/QD-HDQT	Các vấn đề liên quan đến phát hành riêng lẻ cho TIME
3	3/6/2015	20/2015/QD-HDQT	Triệu tập DHCD-quyết định chủ tịch hdqt - không có biên bản
4	10/6/2015	21/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt kết quả thầu gói thầu cải tạo sửa chữa tòa nhà DC SHTP HCM
5	15/6/2015	22/2015/NQ-HDQT	Xin phê kết quả thầu, gói thầu mở rộng hạ tầng Data Center CMC Tower Duy Tân
6	18/6/2015	23/2015/NQ-HDQT	Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa đổi điều lệ lần thứ 8 và nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 11
7	29/6/2015	23A/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt kết quả quyết toán lương năng suất và Quỹ khen thưởng phúc lợi công ty CMC Telecom 2014
8		24/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt Tóm tắt kế hoạch kinh doanh năm 2015
9	24/6/2015	26/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt giá chuyển nhượng và TS đi kèm của IOC Bình Duong
10	26/6/2015	28/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh gói thầu "mua sắm máy đo, máy hàn"
11	18/6/2015	29/2015/NQ-HDQT	Thông qua - Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT - Quy chế hd của BDH và Bảng phân quyền
12	30/6/2015	30/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt gói thầu Mua sắm thiết bị CoreIP, thuộc gói thầu mở rộng Data Center
13	21/7/2015	31/2015/NQ-HDQT	Phê duyệt Đầu tư hạ tầng viễn thông tại khu CNC SHTP

14	21/7/2015	32/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt đầu tư tuyến cáp dự phòng Mộc Bài- HCM
15	21/8/2015	33/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt gói thầu CMTS giai đoạn 2
16	6/8/2015	34/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt triệu tập Đại hội Cổ đông thường niên 2015
17	20/8/2015	35/2015/NQ-HĐQT	BB Hợp HĐQT Quý I/ 2015
18	1/9/2015	36/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt kết quả thầu, các gói thầu Mở rộng và nâng cấp mạng Core IP
19	18/9/2015	37/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt kết quả gói thầu mua sắm thiết bị cài tạo nhà trạm tổng đài và thiết bị phụ trợ
20	2/7/2015	38A/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt Hợp đồng vay thấu chi tại 3 ngân hàng VID
21	2/7/2015	38B/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt ký kết hợp đồng thấu chi tại ngân hàng BIDV
22	2/7/2015	38C/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt mức lương cứng và thu nhập Ban điều hành
23	1/10/2015	39/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt mức lương cứng và thu nhập Ban điều hành
24	10/10/2015	40/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2015
25	21/10/2015	41/2015/NQ-HĐQT	Thông qua BB và NQ hợp HĐQT Quý II/ 2015
27	1/12/2015	42/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt kết quả thầu – mua sắm thiết bị đầu cuối broadband router
28	1/12/2015	43/2015/NQ-HĐQT	Phương án chia quỹ thưởng cho HĐQT và BKS 2014
29	9/12/2015	44/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt hợp đồng chuyển giao và các tài sản đi kèm và hợp đồng hợp tác sau chuyển nhượng của dịch vụ EOC & CMTS Hồ Chí Minh
30	16/12/2015	45/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt kết quả gói thầu mua sắm thiết bị ONT & OLT
31	23/12/2015	46/2015/NQ-HĐQT	Phê duyệt tổ chức ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/1/2016
32	23/12/2015	47/2015/NQ-HĐQT	Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán
33	23/12/2015	48/2015/NQ- HĐQT	Miễn nhiệm thành viên BKS Công ty.

NĂM 2016 (Quý 4/2015)			
34	12/1/2016	01/2016/NQ-HĐQT	Phê duyệt danh sách tổ thầu năm 2016
35	14/1/2016	02/2016/NQ-HĐQT	Bầu thay thế chủ tọa ĐHĐ CĐ bất thường ngày 15/1/2016
36	15/1/2016	03/2016/NQ-HĐQT	Họp HĐQT Quý III/ 2015
37	20/1/2016	04/2016/NQ-HĐQT	Phê duyệt mua sắm thiết bị CMTS phục vụ phát triển thuê bao vượt kế hoạch
38	15/2/2016	05/2016/NQ-HĐQT	Phê duyệt kết quả gói thầu "Thi công hạ tầng viễn thông tại khu CNC SHTP"
39	26/3/2016	06/2016/NQ-HĐQT	Phê duyệt mở rộng hạ tầng DC tại SHTP
40	26/3/2016	07/2016/NQ-HĐQT	Phê duyệt bổ nhiệm Giám đốc tài chính
41	26/3/2016	08/2016/NQ-HĐQT	Họp HĐQT Quý 4

1.4 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:
 Không có

1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm
 Không có

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Thanh Sơn	Trưởng BKS	
2	Trần Mỹ Lê	Thành viên BKS	
3	Nguyễn Ngọc Biên	Thành viên BKS	

Tóm tắt lý lịch của thành viên Ban kiểm soát

❖ Ông Lê Thanh Sơn – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Lê Thanh Sơn
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 20/08/1978
 Số CMTND/Hộ chiếu: 012969097

Báo cáo thường niên năm 2015
Công ty Cổ phần Hạ tầng viễn thông CMC

Ngày cấp: 03/05/2007
 Nơi cấp: Công an Hà Nội
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Thanh Hóa
 Địa chỉ thường trú: Tập thể Đại học Kinh tế Quốc dân, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 – 2005	KPMG Việt Nam	Trưởng nhóm kiểm toán
2005 – 2006	HBL Việt Nam	Trưởng phòng kiểm toán nội bộ
2006 – 2007	Tập đoàn Phú Thái	Giám đốc Đầu tư
2007 đến nay	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	Giám đốc Tài chính
2012 - nay	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Trưởng BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom: Trưởng Ban kiểm soát
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc tài chính – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
 Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)
 Số cổ phần của người có liên quan: Không
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ với công ty: Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty: Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ **Bà Trần Mỹ Lê – Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên: Trần Mỹ Lê
 Giới tính: Nữ

Báo cáo thường niên năm 2015
Công ty Cổ phần Hạ tầng viễn thông CMC

Ngày tháng năm sinh 26/10/1977
 Số CMTND/Hộ chiếu 012033584
 Ngày cấp 20/08/2011
 Nơi cấp Công an Hà Nội
 Quốc tịch Việt Nam
 Dân tộc Kinh
 Quê quán Hà Nội
 Địa chỉ thường trú Số 9 Ngõ 2 Phố Phương Mai, Đống Đa, Hà nội
 Trình độ chuyên môn Cử nhân ngoại ngữ, Cử nhân Luật kinh tế
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 – 2006	Công ty TNHH Máy tính Truyền thông	Thư ký, trợ lý BGD
2007 – 2010	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	Trợ lý Chủ tịch HĐQT
2010 đến nay	VP HĐQT - Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	Chánh VP
2012 đến nay	Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC	Thành viên BKS

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom Thành viên Ban kiểm soát
 Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác Chánh VP – VP HĐQT HĐQT – Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC
 Số cổ phần nắm giữ 0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0%)
 Số cổ phần của người có liên quan Không
 Hành vi vi phạm pháp luật Không
 Các khoản nợ với công ty Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

❖ **Ông Nguyễn Ngọc Biên – Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Biên
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh 13/10/1979

Báo cáo thường niên năm 2015
Công ty Cổ phần Hạ tầng viễn thông CMC

Số CMTND/Hộ chiếu	022978508
Ngày cấp	12/9/2009
Nơi cấp	TP Hồ Chí Minh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	Trần Đình Xu, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư điện tử viễn thông
Quá trình công tác:	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2002- 2012	Saigon Postel Corp	Chuyên viên HDQT Công ty Thành viên thường trực Ban chiến lược
9/2012 - nay	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á	Giám đốc chiến lược và Quan hệ định chế Tài chính

Chức vụ đang nắm giữ tại CMC Telecom	<i>Thành viên Ban kiểm soát</i>
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám đốc chiến lược và Quan hệ định chế Tài chính
Số cổ phần nắm giữ	Không
Số cổ phần của người có liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ với công ty	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định pháp luật và quy định của Công ty

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia buổi họp ĐHCĐ thường niên năm 2015 ngày 20/8/2015 và các cuộc họp ĐHCĐ bất thường ngày 15/1/2016.
- Kiểm soát hoạt động của Công ty theo Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và các nghị quyết của ĐHCĐ đã thông qua.

- Tham gia và cho ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và BĐH về chiến lược, kế hoạch SXKD, định hướng hoạt động của công ty. Bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự cao cấp; ban hành quy chế quản lý nội bộ, triển khai các công tác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Thực hiện kiểm toán nội bộ theo các chuyên đề.
- Định kỳ xem xét báo cáo tài chính và tình hình kinh doanh từng quý và cả năm 2014.
- Trong các cuộc họp với HĐQT và Ban điều hành, cũng như trong các vấn đề lấy ý kiến các thành viên HĐQT qua thư, các ý kiến của các thành viên Ban kiểm soát đều được trao đổi kịp thời trực tiếp với HĐQT và Ban điều hành. Ban kiểm soát đánh giá các quyết định của HĐQT và Ban điều hành đều phù hợp và đáp ứng được quyền lợi của cổ đông.
- Số lượng và nội dung các cuộc họp của BKS:

Phiên họp ngày	Nội dung họp	Kết quả cuộc họp
10/8/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2016	- Nhất trí lựa chọn KPMG là đơn vị kiểm toán năm tài chính 2016
19/10/2015	Thực hiện kiểm toán nội bộ CMC Telecom năm 2015	Thực hiện kiểm toán nội bộ CMC Telecom theo các chuyên đề sau: - Quản lý công nợ - Quản lý chất lượng dịch vụ và khách hàng - Nhân sự, tiền lương - Thuế
14/4/2015	Thông qua kết quả kiểm toán nội bộ CMC Telecom	- Quản lý công nợ - Quản lý chất lượng dịch vụ, khách hàng - Nhân sự, tiền lương

3. Các giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cố định:

STT	Họ Tên	Chức vụ	Mức thù lao/tháng	Tổng thù lao/năm	Từ	Đến	Số tháng
1	Hà Thế Minh	Chủ tịch HĐQT	4,444,444	53,333,333	01/03/2015	31/3/2016	12
2	Nguyễn Trung Chính	TV HĐQT	3,333,333	40,000,000	01/03/2015	31/3/2016	12
3	Lê Việt Hà	TV HĐQT	3,333,333	40,000,000	01/03/2015	31/3/2016	12
4	Lê Thanh Sơn	Trưởng BKS	3,333,333	40,000,000	01/03/2015	31/3/2016	12
5	Trần Mỹ Lê	TV BKS	2,222,222	26,666,667	01/03/2015	31/3/2016	12
6	Chu Văn Mân	TV BKS	2,222,222	17,777,778	01/03/2015	30-11-15	8

7	Afzal Bin Abdul Rahim	TV HĐQT	3,333,333	31,666,667	18-06-15	31/3/2016	9.5
8	Nguyễn Ngọc Biên	TV BKS	2,222,222	5,555,556	15-01-16	31/3/2016	2.5

- **Thưởng:** Ngoài mức thù lao cố định nêu trên, theo nghị quyết đại hội cổ đông số 03/2015/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 20/08/2015 hội đồng quản trị và ban kiểm soát được thưởng như sau:

- o Thưởng 1% lợi nhuận sau thuế cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận của công ty đạt từ 90% đến 100% kế hoạch.
- o Thưởng 3% phần lợi nhuận vượt mức cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nếu lợi nhuận của công ty vượt kế hoạch.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Ngày 25/1/2016: Ông Chu Văn Mân, thành viên Ban Kiểm soát công ty, CMT Số 151489952 đã thực hiện bán ra 5.794.800 cổ phiếu. Số cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch là 0, tương đương tỷ lệ 0%.
- Ngày 24/2/2016: Công ty TIME dotcom International Sdn.Bhd đã mua: 6.171.800 cổ phiếu. Số cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch là: 14.671.800 cổ phiếu, tương đương 43.80%.
- Ngày 19/4/2016: Công ty TIME dotcom International Sdn.Bhd đã mua 494.324 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch là: 15.166.124 cổ phiếu, tương đương 45.27%.

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2015, công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC đã thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2015 đầy đủ và kịp thời.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Báo cáo tài chính đính kèm).

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG

Người đại diện trước pháp luật



Ngô Trọng Hiếu

